Câu 1.

Dấu chấm than thích hợp dùng để kết thúc dòng nào dưới đây?

A. Quê hương mình thật đẹp biết bao

B. Bạn đã đến thăm cố đô Huế bao giờ chưa

C. Tôi sinh ra và lớn lên ở tỉnh Bến Tre

D. Cậu có biết các làn điệu dân ca Bắc Bộ không

Câu 2.

Tên cơ quan, tổ chức nào dưới đây viết hoa sai quy tắc?

A. Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam

B. Trường Mầm non Hoa Sen

C. Nhà máy Nhiệt điện Uông Bí

D. Uỷ ban nhân dân tỉnh Hải dương

Câu 3.

Nghe đoạn văn bản sau và cho biết Câu lạc bộ Vì Hoàng Sa - Trường Sa thân yêu đã thực hiện những dự án nào dưới đây?

((Audio))

[[Trái tim yêu thương || Ươm mầm tương lai || Biển đảo quê hương || Chắp cánh ước mơ]]

A. Trái tim yêu thương

B. Ươm mầm tương lai

C. Biển đảo quê hương

D. Chắp cánh ước mơ

E. Tấm lòng nhân ái

Câu 4.

Đáp án nào dưới đây nêu đúng nghĩa của từ "can đảm"?

A. Chịu đựng gian khổ, khó nhọc để theo đuổi mục đích đến cùng

B. Không thay đổi ý định, ý chí để làm việc gì đó đến cùng, mặc dù gặp khó khăn

C. Cùng một lòng, một ý chí

D. Có dũng khí, không sợ nguy hiểm, đau khổ

Câu 5.

Từ nào dưới đây cùng nghĩa với từ "bao dung"?

A. hoà đồng

B. tốt bụng

C. hiền hậu

D. độ lượng

Câu 6.

Chủ ngữ "Chú công" có thể ghép với vị ngữ nào dưới đây để tạo thành câu nêu hoạt động?

A. biểu diễn một điệu múa đặc sắc

B. là nghệ sĩ múa tài ba của khu rừng

C. xinh đẹp và duyên dáng

D. có bộ trang phục lộng lẫy, rực rỡ

Câu 7.

Hình ảnh sau có thể minh hoạ cho đoạn thơ nào dưới đây?

A child and child planting a tree

Description automatically generated

A. Mùa xuân em đi trồng cây

Nắng lên từ phía bàn tay em trồng

Đồi hoang sẽ hoá rừng thông

Núi loang lổ cháy sẽ bùng màu xanh.

(Nguyễn Lãm Thắng)

B. Em đi tìm cái chữ

Vượt suối lại băng rừng

Đường xa chân có mỏi

Chữ vẫn gùi trên lưng.

(Bích Ngọc)

C. Em cùng bạn đùa chơi

Dưới tán cây rợp mát

Ông vui trong mắt cười

Khi nhìn em múa hát.

(Nguyễn Lãm Thắng)

Câu 8.

Bạn Quỳnh Nga viết đơn xin tham gia câu lạc bộ như hình dưới đây. Đơn của bạn Nga còn thiếu nội dung nào?

A white and black text on a white background

Description automatically generated

A. Lời hứa, cam kết

B. Trình bày nguyện vọng

C. Tên đơn

D. Tên người, cơ quan nhận đơn

Câu 9.

Trong bài thơ "Tre Việt Nam", tác giả Nguyễn Duy có viết:

Bão bùng thân bọc lấy thân

Tay ôm, tay níu tre gần nhau thêm.

Thương nhau, tre chẳng ở riêng

Luỹ thành từ đó mà nên hỡi người.

Hình ảnh cây tre trong đoạn thơ trên gợi lên những phẩm chất tốt đẹp nào của người Việt Nam?

A. Trung thực, tự trọng

B. Thông minh, dũng cảm

C. Nhân hậu, đoàn kết

D. Chăm chỉ, cần cù

Câu 10.

Tiếng "thành" có thể ghép với những tiếng nào dưới đây để tạo thành danh từ?

A. tố, thật

B. tựu, tích

C. thị, hình

D. trì, thạo

Câu 11.

Câu nào dưới đây có từ viết sai chính tả?

A. Minh lấy đồ chơi dỗ dành để em bé không quấy mẹ.

B. Hoa luôn nhường nhịn, không tranh giành đồ chơi với em.

C. Bà hái những chùm cam chín mọng để giành cho các cháu.

D. Bài thuyết trình của bạn An rành mạch, thuyết phục.

Câu 12.

Câu tục ngữ nào dưới đây nói về tinh thần đoàn kết?

A. Cây ngay không sợ chết đứng.

B. Có công mài sắt, có ngày nên kim.

C. Góp gió thành bão, góp cây nên rừng.

D. Đói cho sạch, rách cho thơm.

Câu 13.

Câu văn nào thích hợp để miêu tả loài vật xuất hiện trong đoạn phim dưới đây?

((Video)): Khoi 5/2 - Ôn luyện Trạng Nguyên Tiếng Việt - Khối 5 Năm học 2024 - 2025/2 - Ôn luyện vòng 2 - 2024 - 2025.html

Pause

Play

A. Chú mèo thích thú nằm sưởi nắng bên cửa sổ.

B. Chú mèo nằm cuộn tròn, lim dim ngủ bên hiên nhà.

C. Chú mèo rất thích thú khi chơi đùa cùng trái bóng.

D. Chú mèo tam thể có bộ lông mềm mượt.

Câu 14.

Câu nào dưới đây sử dụng biện pháp nhân hoá để mô tả hình ảnh sau?

Birds flying over a field

Description automatically generated

A. Không khí buổi sớm thật trong lành, dễ chịu.

B. Những ngọn núi phía xa như bức tường thành vững chãi.

C. Cánh đồng như một tấm thảm xanh rì trải rộng mênh mông.

D. Đàn chim cất tiếng hót líu lo chào đón bình minh.

Câu 15.

Câu nào dưới đây phân tách đúng thành phần chủ ngữ và vị ngữ của câu?

A. Ánh nắng chiếu / qua cửa sổ làm tôi tỉnh giấc.

B. Mùa xuân, cây cối đâm chồi / nảy lộc.

C. Trời mưa / lớn khiến nước sông dâng cao.

D. Tiếng chim hót / rộn vang cả khu vườn.

Câu 16.

Nghe đoạn thơ sau và điền từ còn thiếu vào chỗ trống:

((Audio))

Tre già yêu lấy măng non

Chắt chiu như [[mẹ]] yêu [[con]] tháng ngày

Mai sau con lớn hơn thầy

Các con ôm cả hai tay đất tròn.

(Theo Tố Hữu)

Câu 17.

Điền dấu câu thích hợp vào chỗ trống:

Bạn có thể giới thiệu cho chúng tôi một số địa danh nổi tiếng ở Việt Nam không [[?]]

Hôm nay, lớp em sẽ đi tham quan Bảo tàng Dân tộc học Việt Nam [[.]]

Câu 18.

Điền từ còn thiếu để hoàn thành câu tục ngữ sau:

Đi một ngày đàng, học một sàng [[khôn]] .

Câu 19.

Sắp xếp các chữ cái sau thành từ chỉ tính cách của con người.

A group of letters on a white background

Description automatically generated

Đáp án: [(d)] [(ị)] [(u)] [(d)] [(à)] [(n)] [(g)]

Câu 20.

Giải câu đố sau:

Để nguyên - cùng bé đến trường

Bỏ đầu - em nhỏ được thương nhất nhà.

Từ để nguyên là từ [[bút]] .

Câu 21.

Hãy ghép câu ở cột bên trái với nhóm thích hợp ở cột bên phải.

- Ở vùng cao, bà con đã dần bỏ thói quen đốt nương làm rẫy. [(Câu có trạng ngữ chỉ nơi chốn.)]

- Tháng sau, chúng tôi sẽ bắt đầu hành trình khám phá miền Trung. [(Câu có trạng ngữ chỉ thời gian.)]

- Để mở mang hiểu biết, chúng tôi quyết định tổ chức một buổi trải nghiệm thực tế. [(Câu có trạng ngữ chỉ mục đích.)]

- Bằng sự quyết tâm, đoàn chúng tôi đã chinh phục được "Nóc nhà Đông Dương". [(Câu có trạng ngữ chỉ phương tiện.)]

Cột bên phải:

- Câu có trạng ngữ chỉ thời gian.

- Câu có trạng ngữ chỉ phương tiện.

- Câu có trạng ngữ chỉ mục đích.

- Câu có trạng ngữ chỉ nơi chốn.

Câu 22.

Đọc văn bản sau và ghép nội dung tương ứng ở hai vế với nhau.

Quần thể gồm ba ngôi tháp, nổi bật bởi màu gạch nung đỏ sẫm. Tháp Cổng là hai cửa thông nhau theo trục đông – tây, được chạm trổ những hoa văn hết sức tỉ mỉ. Tháp Lửa nằm ở phía nam, có kiến trúc đặc trưng của những ngôi nhà truyền thống của người Chăm với hai mái cong cong hình chiếc thuyền. Tháp Chính nằm sâu bên trong, cao hơn 20 mét, thiết kế nhiều tầng, các góc được gắn tượng đá thú và biểu tượng lửa.

(Mai Hân)

Tháp Lửa [(có kiến trúc đặc trưng của những ngôi nhà truyền thống của người Chăm với hai mái cong cong hình chiếc thuyền.)]

Tháp Chính [(có thiết kế nhiều tầng, các góc được gắn tượng đá thú và biểu tượng lửa.)]

Tháp Cổng [(là hai cửa thông nhau theo trục đông – tây, được chạm trổ hoa văn tỉ mỉ.)]

Cột bên phải:

- có kiến trúc đặc trưng của những ngôi nhà truyền thống của người Chăm với hai mái cong cong hình chiếc thuyền.

- có thiết kế nhiều tầng, các góc được gắn tượng đá thú và biểu tượng lửa.

- là hai cửa thông nhau theo trục đông – tây, được chạm trổ hoa văn tỉ mỉ.

Câu 23.

Hãy ghép các từ ở hai vế để tạo thành cặp từ có nghĩa trái ngược nhau.

sáng sủa [(tối tăm)]

đông đúc [(vắng vẻ)]

bằng phẳng [(mấp mô)]

khổng lồ [(tí hon)]

Cột bên phải:

- tí hon

- tối tăm

- vắng vẻ

- mấp mô

Câu 24.

Hãy ghép các từ ở hai vế để tạo thành cặp từ có nghĩa giống nhau.

gan dạ [(can đảm)]

siêng năng [(chịu khó)]

thông minh [(sáng dạ)]

cẩn trọng [(cẩn thận)]

Cột bên phải:

- chịu khó

- sáng dạ

- cẩn thận

- can đảm

Câu 25.

Hãy ghép nội dung ở hai vế để tạo thành câu văn có sử dụng biện pháp so sánh.

Giọt sương [(long lanh như hạt pha lê.)]

Màn sương [(như chiếc khăn voan mỏng manh.)]

Tàu dừa [(như chiếc lược chải vào mây xanh.)]

Mặt trời [(như quả cầu lửa khổng lồ.)]

Cột bên phải:

- như chiếc lược chải vào mây xanh.

- long lanh như hạt pha lê.

- như quả cầu lửa khổng lồ.

- như chiếc khăn voan mỏng manh.

Câu 26.

Hãy xếp các từ sau vào nhóm thích hợp.

mong nhớ

ngắm nghía

tức giận

trao đổi

ghi chép

say sưa

tiếc nuối

vui chơi

Dưới đây là các nhóm:

Động từ chỉ hoạt động: [[ngắm nghía || trao đổi || ghi chép || vui chơi]], [[ngắm nghía || trao đổi || ghi chép || vui chơi]], [[ngắm nghía || trao đổi || ghi chép || vui chơi]], [[ngắm nghía || trao đổi || ghi chép || vui chơi]]

Động từ chỉ trạng thái: [[mong nhớ || tức giận || say sưa || tiếc nuối]], [[mong nhớ || tức giận || say sưa || tiếc nuối]], [[mong nhớ || tức giận || say sưa || tiếc nuối]], [[mong nhớ || tức giận || say sưa || tiếc nuối]]

Câu 27.

Hãy xếp các từ sau vào nhóm thích hợp.

học hỏi

địa danh

trao đổi

thú vị

nổi tiếng

danh nhân

thưởng thức

đặc sắc

đặc sản

tìm hiểu

Dưới đây là các nhóm:

Danh từ: [[địa danh || danh nhân || đặc sản]], [[địa danh || danh nhân || đặc sản]], [[địa danh || danh nhân || đặc sản]]

Động từ: [[học hỏi || trao đổi || thưởng thức || tìm hiểu]], [[học hỏi || trao đổi || thưởng thức || tìm hiểu]], [[học hỏi || trao đổi || thưởng thức || tìm hiểu]], [[học hỏi || trao đổi || thưởng thức || tìm hiểu]]

Tính từ: [[thú vị || nổi tiếng || đặc sắc]], [[thú vị || nổi tiếng || đặc sắc]], [[thú vị || nổi tiếng || đặc sắc]]

Câu 28.

Hãy xếp các từ sau vào nhóm thích hợp.

xương giá

xung túc

xúc động

lao sao

sản xuất

sum họp

suôn sẻ

song xuôi

sâu sắc

chia sẻ

Dưới đây là các nhóm:

Từ ngữ đúng chính tả: [[xương giá || xúc động || lao sao || sản xuất || sum họp || suôn sẻ || sâu sắc || chia sẻ]], [[xương giá || xúc động || lao sao || sản xuất || sum họp || suôn sẻ || sâu sắc || chia sẻ]], [[xương giá || xúc động || lao sao || sản xuất || sum họp || suôn sẻ || sâu sắc || chia sẻ]], [[xương giá || xúc động || lao sao || sản xuất || sum họp || suôn sẻ || sâu sắc || chia sẻ]], [[xương giá || xúc động || lao sao || sản xuất || sum họp || suôn sẻ || sâu sắc || chia sẻ]], [[xương giá || xúc động || lao sao || sản xuất || sum họp || suôn sẻ || sâu sắc || chia sẻ]], [[xương giá || xúc động || lao sao || sản xuất || sum họp || suôn sẻ || sâu sắc || chia sẻ]], [[xương giá || xúc động || lao sao || sản xuất || sum họp || suôn sẻ || sâu sắc || chia sẻ]]

Từ ngữ sai chính tả: [[xung túc || song xuôi]], [[xung túc || song xuôi]]

Câu 29.

Hãy xếp các từ sau vào nhóm thích hợp.

(Lưu ý: Với các từ không thuộc nhóm nào, em không xếp.)

chất ngất

vời vợi

ngoằn ngoèo

bát ngát

chót vót

lượt thượt

thênh thang

hun hút

hoăm hoắm

mênh mông

bao la

Dưới đây là các nhóm:

Từ miêu tả chiều cao: [[chất ngất || vời vợi || chót vót || hun hút]], [[chất ngất || vời vợi || chót vót || hun hút]], [[chất ngất || vời vợi || chót vót || hun hút]], [[chất ngất || vời vợi || chót vót || hun hút]]

Từ miêu tả chiều rộng: [[bát ngát || thênh thang || mênh mông || bao la]], [[bát ngát || thênh thang || mênh mông || bao la]], [[bát ngát || thênh thang || mênh mông || bao la]], [[bát ngát || thênh thang || mênh mông || bao la]]

Từ miêu tả chiều sâu: [[ngoằn ngoèo || hoăm hoắm]], [[ngoằn ngoèo || hoăm hoắm]]

Câu 30.

Sắp xếp các tiếng sau thành câu hoàn chỉnh.

vang

báo

lớp.

Tiếng

lên

giờ

trống

vào

hiệu

[(Tiếng)] [(trống)] [(báo)] [(hiệu)] [(giờ)] [(vào)] [(lớp.)]